|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn**

**đến năm 2030 trong công tác Tư pháp – kết quả năm 2022**

**và một số định hướng lớn năm 2023**

 *(Tài liệu phục vụ Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2023)*

Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06) là một bước phát triển quan trọng trong tiến trình xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số. Nhận thức rõ được vị trí, vai trò của Đề án đối với công tác Tư pháp, Bộ Tư pháp đã chủ động, quyết liệt phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện Đề án, đóng góp vào thành công chung của Chính phủ và các địa phương trong cải cách TTHC, chuyển đổi số. Tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2023, trên cơ sở báo cáo của các địa phương, nắm bắt tình hình thực tế và định hướng thực hiện Đề án 06 trong thời gian tới, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực (Cục HTQTCT) thay mặt Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Bộ Tư pháp xin báo cáo chuyên đề: *Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong công tác Tư pháp - kết quả năm 2022 và một số định hướng lớn năm 2023* như sau:

1. **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

 Xác định ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án 06, để kịp thời chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, Bộ Tư pháp đã thành lập Tổ công tác triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg do Thứ trưởng Bộ Tư pháp làm Tổ trưởng[[1]](#footnote-1) (sau đây gọi là Tổ công tác), thành viên là Lãnh đạo 11 đơn vị có liên quan thuộc Bộ, trong đó Cục CNTT là đơn vị đầu mối, Cục HTQTCT, Trung tâm LLTP quốc gia là 2 đơn vị quản lý 4 dịch vụ công thiết yếu có vai trò thường trực xuyên suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2022. Tổ công tác sớm tham mưu Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hành động (gồm 34 nhiệm vụ) thực hiện Đề án 06 của Bộ Tư pháp[[2]](#footnote-2), đồng thời tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Kế hoạch hành động[[3]](#footnote-3) đến các đơn vị thuộc Bộ, Hội nghị sơ kết 06 tháng với 63 Sở Tư pháp. Tổ công tác cũng đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2022 để đánh giá chính xác tình hình thực hiện nhiệm vụ và đưa ra các định hướng lớn cho năm 2023.

 Bên cạnh việc tham gia các cuộc họp Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Tổ công tác của Bộ Tư pháp cũng thường xuyên tổ chức các cuộc họp để đôn đốc các đơn vị triển khai nhiệm vụ bảo đảm tiến độ; tham mưu tổ chức các Đoàn công tác của Lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với UBND 40 tỉnh/thành phố, tổ chức 02 buổi làm việc (trực tiếp) do Thứ trưởng Bộ Tư pháp chủ trì với 07 Sở Tư pháp các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc và 07 Sở Tư pháp các tỉnh biên giới phía Bắc để nắm bắt tình hình, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 06 trong các lĩnh vực thuộc ngành Tư pháp quản lý.

Bộ Tư pháp đã có 08 văn bản gửi UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ có tính chất quan trọng, thường xuyên hoặc phải khẩn trương thực hiện[[4]](#footnote-4), đó là:

*(i)* Kiểm tra, rà soát, bảo đảm tất cả các sự kiện hộ tịch (đặc biệt là 3 dịch vụ công thiết yếu: đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) được đăng ký đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và được cập nhật kịp thời trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung;

*(ii)* Triển khai thực hiện việc tích hợp, cung cấp các thủ tục hành chính thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh (nay là Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh), liên thông dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp để tránh việc nhập lại dữ liệu, công chức phải sử dụng nhiều phần mềm;

*(iii)* Bố trí kinh phí đẩy nhanh hoạt động số hóa sổ hộ tịch;

*(iv)* Rà soát, đánh giá việc bố trí hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc đăng ký, quản lý hộ tịch;

*(v)* Thống kê, phân loại các trường hợp đăng ký khai sinh chậm/có lỗi cấp số định danh cá nhân ở địa phương để có giải pháp xử lý.

\* *Ở các địa phương,* đều đã thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cả 03 cấp hành chính (tỉnh, huyện, xã) cho đến tận Tổ dân phố; Tổ công tác cấp tỉnh có Lãnh đạo Sở Tư pháp là thành viên chủ chốt; các Tổ công tác đều ban hành Kế hoạch hành động và Quy chế hoạt động. Tổ công tác 06 cấp tỉnh thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Tổ công tác 06 cấp dưới trong việc thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, tổ chức các đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 của cấp huyện và cấp xã.

Với vai trò là thành viên của Tổ công tác, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công quản lý. Sở Tư pháp cũng chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06, thường xuyên chỉ đạo cấp huyện, cấp xã đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về những tiện ích của việc đăng ký TTHC trực tuyến.

1. **KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06 TRONG NĂM 2022**

**1. Chủ trì rà soát văn bản QPPL phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên Thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID**

Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an thống nhất phạm vi, nội dung rà soát; có Công văn gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ[[5]](#footnote-5) (22 cơ quan) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương[[6]](#footnote-6) hướng dẫn thực hiện rà soát. Ngày 22/8/2022, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 205/BC-BTP báo cáo kết quả rà soát pháp luật triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin cá nhân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID gửi Thủ tướng Chính phủ, trong đó tổng hợp kết quả rà soát của 21/22 Bộ, cơ quan ngang Bộ[[7]](#footnote-7) và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại Công văn số 6008/VPCP-KSTT ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, hiện tại, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện rà soát, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

 **2. Tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tư pháp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ Tư pháp.**

 *2.1. Tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến*

Theo thống kê, đến nay có **70** TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tư pháp[[8]](#footnote-8). Tính từ đầu năm 2022 đến nay, Bộ Tư pháp đã kết nối thêm **30** dịch vụ công của Bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia, nâng tổng số dịch vụ công của Bộ đã kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia lên **50** dịch vụ công. Hiện tại, Bộ Tư pháp đang tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan thuộc Bộ rà soát, tái cấu trúc quy trình, kiểm thử để kết nối các dịch vụ công trực tuyến còn lại lên Cổng Dịch vụ công quốc gia (riêng các dịch vụ có tính đặc thù, cần phải sửa đổi VBQPPL thì có báo cáo với Lãnh đạo Bộ và cơ quan có thẩm quyền)[[9]](#footnote-9).

Để bảo đảm việc quản lý, vận hành Hệ thống thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp được thông suốt, thống nhất, hiệu quả, ngày 03/11/2022, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 2155/QĐ-BTP ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tư pháp.

*2.2. Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ Tư pháp*

Năm 2022, Bộ Tư pháp đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

 Với mục tiêu đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, góp phần đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, ngày 25/10/2022, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 2097/QĐ-BTP phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ Tư pháp. Theo Quyết định số 2097/QĐ-BTP, Bộ Tư pháp tiếp tục duy trì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận một cửa) tại các đơn vị giải quyết TTHC đã thành lập (bao gồm: Cục Bổ trợ tư pháp, Cục Con nuôi, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm), đồng thời, thành lập mới Bộ phận một cửa tại 03 đơn vị: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Cục Bồi thường nhà nước; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ Tư pháp, thời gian qua, một số đơn vị thuộc Bộ đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, trong đó, tiếp tục quán triệt thực hiện chủ trương: Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết; sử dụng Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận một cửa theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ…

 **3.** **Các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực hộ tịch**

 *3.1. Kết nối Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT) với CSDLQGVDC*

 Việc kết nối giữa 02 CSDL đã được triển khai ngay từ 01/01/2016 (khi Luật hộ tịch có hiệu lực) và được thực hiện thường xuyên, liên tục, ổn định theo hướng: CSDLHTĐT cung cấp các thông tin khi đăng ký khai sinh cho CSDLQGVDC, CSDLQGVDC cung cấp thông tin số định danh cá nhân cho CSDLHTĐT, thông tin khai sinh của cá nhân trong CSDLHTĐT được xác định là ***thông tin gốc*** theo quy định tại *khoản 3 Điều 14, khoản 2 Điều 60 Luật Hộ tịch; khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP*.

 Theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP thì cần mở rộng phạm vi kết nối giữa 02 CSDL để bảo đảm thông tin công dân đồng bộ, thống nhất, do đó, các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Tư pháp (Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Công nghệ thông tin) và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – C06, Bộ Công an đã xây dựng và thử nghiệm thành công dịch vụ khai thác thông tin công dân trong CSDLQGVDC trên cơ sở số định danh cá nhân/CCCD/số CMND của công dân; dịch vụ đồng bộ thông tin giữa 02 CSDL. Hiện nay, C06 đang điều chỉnh kỹ thuật, tiến hành các thủ tục để đưa dịch vụ vào triển khai chính thức.

 Bên cạnh việc xây dựng hệ thống kỹ thuật, để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ thông tin giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVDC, Bộ Tư pháp đã chủ trì phối hợp với Bộ Công an xây dựng và ban hành Quy trình đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa CSDLQGVDC với CSDLHTĐT (Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022). Theo Quy trình này, Bộ Công an sẽ thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu đăng ký hộ tịch của công dân trong CSDLHTĐT với dữ liệu công dân trong CSDLQGVDC, phát hiện các trường hợp có sai lệch, lập Danh sách riêng và thống nhất với Bộ Tư pháp về hướng xử lý, sau đó gửi và hướng dẫn cơ quan tư pháp, công an cơ sở thực hiện, điều chỉnh theo quy định, bảo đảm dữ liệu công dân trong 02 CSDL chính xác, thống nhất, đồng bộ.

Ở các địa phương, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp (Công văn số 496/BTP-HTQTCT ngày 22/02/2022), Sở Tư pháp đã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan đăng ký hộ tịch chủ động, thường xuyên rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch trong CSDLHTĐT với Sổ đăng ký hộ tịch, xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Thông tư 01/2022/TT-BTP đối với các trường hợp dữ liệu trong CSDLHT có sai sót, bảo đảm dữ liệu thống nhất. Theo báo cáo của một số Sở Tư pháp thực hiện thí điểm (Hà Nội, Thái Nguyên, Quảng Ninh) thì tỷ lệ trường hợp có sai sót tương đối thấp, chủ yếu là các trường hợp lỗi do nhập dữ liệu:

- Thành phố Hà Nội, trong 34.776 bản ghi dữ liệu có sửa chữa thông tin, có 403 trường hợp sửa chữa dữ liệu do thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch (chiếm tỷ lệ 1,15 %);

- Tỉnh Quảng Ninh, trong 9.438 bản ghi có sửa chữa thông tin, có 36 trường hợp sửa chữa dữ liệu do thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch (chiếm tỷ lệ 0,38 %);

- Tỉnh Thái Nguyên, Trong 4.566 bản ghi có sửa chữa thông tin, có 03 trường hợp sửa chữa dữ liệu do thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch (chiếm tỷ lệ 0,06%).

 Còn lại là lỗi kỹ thuật do công chức tư pháp, hộ tịch nhập sai, người dân khai sai thông tin.

 *3.2. Xây dựng quy trình cấp số định danh cá nhân cho công dân đăng ký khai sinh tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài*

Bộ Tư pháp đã chủ trì phối hợp với các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự), Bộ Công an (C06) xây dựng, thống nhất Quy trình cấp số định danh cá nhân cho công dân đăng ký khai sinh tại Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài, Cục HTQTCT đã gửi Quy trình để Cục Lãnh sự báo cáo Lãnh đạo Bộ Ngoại giao căn cứ Quy trình để công bố TTHC: ĐKKS - cấp SĐDCN cho trẻ em tại Cơ quan đại diện.

*3.3. Thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình đăng ký trực tuyến và tích hợp, cung cấp các dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh*

Tiếp theo các văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện việc kết nối liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử, tích hợp cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đối với 3 thủ tục đăng ký hộ tịch thiết yếu; Bộ Tư pháp đã xây dựng Quy trình tái cấu trúc các dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn) theo phương thức trực tuyến, có Công văn số 1868/BTP-HTQTCT ngày 08/6/2022 hướng dẫn các địa phương thực hiện.

 Các Sở Tư pháp cũng đã tích cực, kịp thời tham mưu UBND cấp tỉnh triển khai theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Tính đến ngày 10/11/2022, đã có 43/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Quyết định tái cấu trúc quy trình đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn trực tuyến. Các tỉnh, thành phố đã thực hiện kết nối giữa Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin điện tử một cửa cấp tỉnh với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp, 63/63 tỉnh, thành phố đã tích hợp cung cấp thủ tục ĐKKS, 62/63 tỉnh, thành phố đã cung cấp thủ tục ĐKKH và ĐKKT trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

 *3.4.* *Thực hiện số hóa Sổ hộ tịch*

Bên cạnh việc có các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện số hóa theo quy định để cập nhật vào CSDLHTĐT[[10]](#footnote-10), Bộ Tư pháp cũng trao đổi, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm bố trí kinh phí, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang bị máy móc để đẩy nhanh việc số hoá Sổ hộ tịch (Công văn số 2282/BTP-HTQTCT ngày 04/7/2022).

Các Sở Tư pháp, cơ quan đăng ký hộ tịch địa phương cũng đã có nhiều cố gắng khắc phục các hạn chế, khó khăn về nguồn lực để triển khai số hóa dữ liệu. Đến nay, đã có 40/63 tỉnh, thành phố triển khai thực hiện số hóa Sổ hộ tịch, số Sổ hộ tịch đã được số hóa là 2.524.892 sổ với trên 29 triệu dữ liệu, trong đó, đã cập nhật vào CSDLHTĐT trên 22 triệu dữ liệu. 23/63 tỉnh/thành phố còn lại đều đã xây dựng Kế hoạch thực hiện việc số hóa, nhưng phần lớn các địa phương này chưa thể bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 7430/VPCP-KSTT ngày 03/11/2022 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp cũng đã phối hợp với Bộ Công an, UBND tỉnh Thái Nguyên đánh giá kết quả triển khai thí điểm quy trình nhập dữ liệu hộ tịch trên nền CSDLQGVDC tại tỉnh Thái Nguyên, hiện Bộ Tư pháp và Bộ Công an đang thống nhất Quy trình để để hỗ trợ các địa phương chưa có điều kiện/nguồn lực số hóa thực hiện trước việc nhập dữ liệu dữ liệu hộ tịch trên nền tảng CSDLQGVDC để đẩy nhanh một bước việc thiết lập hệ dữ liệu dùng chung.

 *3.5.* *Việc thực hiện liên thông TTHC: khai sinh – đăng ký thường trú – cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; khai tử - xóa đăng ký thường trú – hưởng mai táng phí trên môi trường điện tử*

Bộ Tư pháp với tư cách là đơn vị phối hợp đã tích cực cùng Bộ Công an và các Bộ, ngành: Bảo Hiểm xã hội Việt Nam; Bộ Lao động Thương binh và xã hội xây dựng Phần mềm dịch vụ công liên thông[[11]](#footnote-11), tiến hành thí điểm tại Hà Nội và Hà Nam từ ngày 21/11/2022. Quá trình thí điểm đều có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời[[12]](#footnote-12), tải lên Tài liệu hướng dẫn sử dụng Phần mềm dịch vụ công liên thông dành cho công chức tư pháp – hộ tịch trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử.

 *3.6. Thực hiện TTHC “Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký kết hôn” theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022*

 Cục HTQTCT đã xây dựng dự thảo Quy trình liên thông cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân – đăng ký kết hôn trực tuyến, đang lấy ý kiến các đơn vị liên quan.

 **4. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cấp Phiếu Lý lịch tư pháp**

 *4.1. Tích hợp, cung cấp các TTHC trong lĩnh vực LLTP trên Cổng Dịch vụ công quốc gia*

Trong tháng 3/2022, Bộ Tư pháp đã thực hiện kiểm thử, tích hợp thành công và cung cấp 03 dịch vụ công trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ trên Cổng dịch vụ công của Bộ và tích hợp với Cổng dịch vụ Công quốc gia. Bộ Tư pháp đã hoàn thiện phần mềm để chạy thử tại Bộ Tư pháp, chính thức tích hợp thành công với Cổng dịch vụ công quốc gia (trong tháng 3/2022).

Đến nay, đã có 63/63 tỉnh/thành phố đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo tiến độ được giao theo Đề án.

 *4.2. Việc tái cấu trúc quy trình cấp Phiếu LLTP*

Ngày 30/5/2022, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 1722/BTP-TTLLTPQG gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến. Theo đó, trên cơ sở nội dung tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến của Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Công văn này, các địa phương xây dựng Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến mức độ 3 hoặc mức độ 4 phù hợp với tình hình địa phương và thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp tỉnh. Đồng thời, đề nghị các địa phương tiếp tục hoàn thiện các giải pháp kỹ thuật theo Công văn số 761/VPCP-KSTT ngày 29/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tại địa phương, qua theo dõi, tính đến 30/11/2022, có **40** địa phương đã ban hành Quyết định tái cấu trúc quy trình cấp Phiếu LLTP theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, trong đó **26** địa phương đã tích hợp thành công dữ liệu công dân từ CSDLQGVDC; **14** địa phương chưa tích hợp thành công dữ liệu công dân từ CSDLQGVDC, **23** địa phương chưa ban hành nội dung tái cấu trúc quy trình cấp Phiếu LLTP theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

*4.3. Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực LLTP*

 Tính đến ngày 30/11/2022, có **32/63** địa phương đã bước đầu thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực LLTP, **31/63** địa phương chưa thực hiện nhiệm vụ này.

 *4.4. Thực hiện một số nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*

Theo Quyết định số 422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp có nhiệm vụ phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp Phiếu LLTP; phối hợp với Bộ Y tế thực hiện nhiệm vụ liên thông nhóm thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp Phiếu LLTP. Hiện nay, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế đang trong quá trình nghiên cứu, xây dựng.

**5. Về nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, phục vụ giải quyết TTHC trực tuyến**

* 1. *Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án*

Hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp được triển khai tập trung, thống nhất, từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trên phạm vi toàn quốc. Trong thời gian qua, Hạ tầng kỹ thuật đã được quan tâm bổ sung trang thiết bị để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, Hiện trạng Hạ tầng kỹ thuật tại TTDLĐT hiện nay chưa đáp ứng các yêu ứng dụng CNTT trong ngành. Được sự quan tâm của Lãnh đạo Bộ, Cục Công nghệ thông tin đang được Bộ giao triển khai Dự án đầu tư Hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử (giai đoạn 2022-2024) nhằm bổ sung Hạ tầng kỹ thuật, tăng cường an toàn bảo mật cho Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ. Ngày 01/6/2022, Bộ Tư pháp đã phê duyệt Dự án. Hiện nay, Cục CNTT đang thực hiện lựa chọn nhà thầu để thực hiện cung cấp, triển khai hệ thống hạ tầng TTDLĐT Bộ Tư pháp, dự kiến trong năm 2023 sẽ có trang thiết bị hạ tầng bổ sung cho TTDLĐT.

* 1. *Nâng cấp hoàn thiện Cổng dịch vụ công của Bộ trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ*

Trên cơ sở hướng dẫn của VPCP, Bộ TTTT, Bộ Tư pháp đã thực hiện hợp nhất, nâng cấp hệ thống, bổ sung các chức năng để kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia, CSDLQGVDC phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc yêu cầu không khai báo lại thông tin đã có trong CSDLQGVDC. Sau khi được kiểm tra, đánh giá về an toàn, an ninh mạng, Bộ Tư pháp đã được cung cấp tài khoản và hoàn thành việc kết nối, khai thác dữ liệu trong CSDLQGVDC phục vụ giải quyết TTHC.

* 1. *Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong thực hiện chuyển đổi đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử.*

Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ Tư pháp được triển khai đảm bảo an toàn thông tin theo Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. Bên cạnh đó, Cục CNTT cũng thường xuyên rà soát, cập nhật và nâng cấp các thành phần của hệ thống theo hướng dẫn và cảnh báo của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Công an.

Trong thời gian vừa qua, Cục Công nghệ thông tin đã phối hợp với các đơn vị như C06, Viettel, Công ty 129 thuộc Ban cơ yếu và một số đối tác để thực hiện bổ sung một số giải pháp về an toàn, an ninh thông tin cho Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng yêu cầu tại Công văn 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06. Ngày 12/11/2022, các đơn vị chuyên môn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và truyền thông đánh giá các điều kiện an toàn, an ninh thông tin hệ thống thông tin Dịch vụ Công Bộ Tư pháp và 02 Dịch vụ công liên thông để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện nay, các hệ thống này đã kết nối với CSDLQG về Dân cư.

Theo Công văn số 8402/TCTTKĐA ngày 02/12/2022 của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử V/v hướng dẫn phối hợp triển khai các thành phần CNTT theo hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH của Bộ Thông tin và Truyền thông, *Bộ Tư pháp là 01 trong 03 Bộ ngành* đã được đánh giá đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo các yêu cầu của Hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH.

1. **Đánh giá**
2. **Thuận lợi**
* Bộ, ngành Tư pháp, các địa phương cơ bản đã quán triệt tương đối nhanh chóng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06 trong quản lý nhà nước nói chung và trong lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp trong giai đoạn hiện nay nói riêng, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý của Cục HTQTCT, Trung tâm LLTPQG;
* Bộ, ngành Tư pháp đoàn kết, nhất trí, quyết tâm, trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ, có các phương án, giải pháp phù hợp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án 06.
* Chính quyền địa phương đã có sự quan tâm, tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương, trong đó có các nhiệm vụ của ngành Tư pháp.
1. **Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**
	1. *Khó khăn, vướng mắc*

 - Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc triển khai các nhiệm vụ theo Đề án 06 tại Bộ Tư pháp mặc dù đã được trang bị, nâng cấp nhưng chưa hoàn toàn đáp ứng yêu cầu.

- Việc bố trí hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nói chung và các dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp nói riêng tại một số địa phương vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu; vẫn còn tình trạng chưa bố trí được thiết bị riêng dành cho đăng ký, quản lý hộ tịch, phải dùng chung máy in, máy scan với bộ phận khác[[13]](#footnote-13); có địa bàn sử dụng máy tính đã quá cũ, cấu hình thấp, đường truyền Internet chậm, không ổn định[[14]](#footnote-14) nên vận hành còn trục trặc.

* Việc triển khai tái cấu trúc quy trình các dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch, việc tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với Phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành, trong đó có Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, Phần mềm cấp Phiếu LLTP của Bộ Tư pháp chưa bảo đảm tiến độ yêu cầu.

- Việc triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch của các địa phương chưa đồng bộ, vẫn còn 23 tỉnh mới ban hành Kế hoạch, chưa triển khai; trong số 40 tỉnh đã và đang triển khai thì cũng thực hiện không đồng bộ (có tỉnh làm tập trung, có tỉnh giao cho UBND cấp huyện); hiện mới chỉ có dữ liệu của thành phố Hồ Chí Minh được đưa vào khai thác, sử dụng, còn lại hầu hết các tỉnh đang ở giai đoạn rà soát, chờ phê duyệt.

- Đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại một số địa phương còn yếu và thiếu so với nhiệm vụ được giao, nhất là đòi hỏi về trình độ trong giai đoạn chuyển đổi số như hiện nay; vẫn còn tình trạng công chức làm công tác hộ tịch chưa bảo đảm trình độ chuyên môn luật, số khác do luân chuyển, bố trí nhân sự mới nên vẫn còn tỷ lệ không nhỏ công chức làm công tác hộ tịch chưa được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch.

* 1. *Nguyên nhân*
* Nguồn lực đầu tư cho việc thực hiện chuyển đổi số, xây dựng CSDLHTĐT chưa đáp ứng nhu cầu. Bên cạnh đó, quy định pháp luật về đầu tư công, bố trí kinh phí cho việc duy trì, vận hành Hệ thống CSDLHT điện tử còn thiếu, chưa thống nhất, khó triển khai thực hiện dẫn đến kéo dài thời gian hoặc không được bố trí kinh phí phù hợp.
* Các cấp chính quyền đã có sự quan tâm đối với việc triển khai Đề án 06 trong lĩnh vực tư pháp nhưng vẫn chưa được đầu tư nguồn lực phù hợp; công tác phối hợp giữa các ngành ở một số địa phương chưa chặt chẽ, chưa theo sát nhiệm vụ và các văn bản hướng dẫn.
* Do tổng số biên chế và cơ cấu biên chế, tuyển dụng nhân sự chưa linh hoạt, kịp thời nên nhiều nơi bố trí công chức tư pháp – hộ tịch chưa bảo đảm trình độ chuyên môn, một số địa bàn chỉ bố trí 01 biên chế là công tác tư pháp – hộ tịch dẫn đến quá tải về công việc.
1. **Một số định hướng lớn thực hiện Đề án 06 trong năm 2023**
2. **Định hướng chung**
* Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06.
* Đẩy mạnh truyền thông về các kết quả quan trọng đã đạt được trong thực hiện Đề án 06 của Bộ, ngành Tư pháp và các địa phương.
1. **Đối với Bộ Tư pháp**

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Đề án 06, đặc biệt là các đơn vị có trách nhiệm xây dựng, quản lý CSDL liên quan đến dân cư, tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp các địa phương tham mưu Lãnh đạo Bộ chủ động, quyết liệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, chú trọng việc kết nối, chia sẻ dữ liệu và thường xuyên rà soát, đối chiếu, cập nhật bảo đảm dữ liệu giữa các CSDL của Bộ, ngành thống nhất, đồng bộ với CSDLQGVDC.

 - Cục CNTT khẩn trương thực hiện việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đồng thời tiếp tục rà soát, đề xuất việc nâng cấp theo lộ trình các năm tiếp theo, không để tình trạng hệ thống quá tải ảnh hưởng đến việc giải quyết các TTHC cũng như việc quản lý, chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ, của ngành.

 - Cục HTQTCT khẩn trương thực hiện dự án nâng cấp CSDLHTĐT, bảo đảm CSDLHT là cơ sở dữ liệu “lõi” của ngành, đáp ứng việc kết nối, khai thác dữ liệu cho các CSDL khác của ngành, đồng thời, đáp ứng các nghiệp vụ đăng ký, quản lý hộ tịch trên toàn quốc, kết nối, đồng bộ với CSDLQGVDC.

- Vụ PLHSHC và các đơn vị tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, bảo đảm thực hiện Đề án 06, đặc biệt là bảo đảm việc thực hiện các TTHC trong lĩnh vực quản lý của Bộ, ngành, không yêu cầu phải cung cấp/khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQGVDC, trong đó có thông tin cư trú, bảo đảm thực hiện đúng quy định của Luật cư trú.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ thuộc Đề án 06 khẩn trương nghiên cứu, đề xuất Cục Kế hoạch tài chính, Văn phòng Bộ bố trí kinh phí phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1. **Đối với UBND các cấp**

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP, trong năm 2023, Bộ Tư pháp đề nghị UBND cấp tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

 3.1. Tiếp tục quán triệt, truyền thông sâu rộng về ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án 06, quyền lợi, trách nhiệm của công dân trong đăng ký hộ tịch, vai trò của dữ liệu hộ tịch trong việc cung cấp thông tin đầu vào cho CSDLQGVDC, vai trò của Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp, phục vụ giải quyết TTHC; chỉ đạo các Sở ngành chuyên môn tăng cường phối hợp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính (trước mắt, tham mưu UBND cấp tỉnh đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả các Phần mềm, CSDL liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý, thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết TTHC).

 3.2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu thực hiện tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, nhất là quy trình cấp phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến và những thủ tục hành chính thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch, nâng cao tỷ lệ đăng ký hộ tịch trực tuyến một cách thực chất, đúng theo nhu cầu của người dân; bảo đảm chất lượng, ổn định và toàn diện, đầy đủ việc kết nối giữa Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với CSDLHTĐT và CSDLQGVDC.

 3.3. Chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên kiểm tra, rà soát, đối chiếu bảo đảm dữ liệu hộ tịch chính xác, đầy đủ và được cập nhật đồng bộ sang CSDLQGVDC theo quy định; chú trọng việc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, thống nhất của dữ liệu trong CSDLHTĐT, CSDLQGVDC theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ Công an, không để tình trạng dữ liệu không đầy đủ, thiếu chính xác, không đồng bộ; đồng thời, chủ động rà soát, thống kê, đánh giá tình trạng Sổ hộ tịch và số lượng dữ liệu hộ tịch tương ứng cần số hóa, sẵn sàng phối hợp với cơ quan công an triển khai việc nhập dữ liệu hộ tịch (khi Bộ Tư pháp và Bộ Công an thống nhất và có hướng dẫn cụ thể).

 3.4. Quan tâm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP, trong đó chú trọng việc bố trí kinh phí đầu tư nâng cấp máy móc, trang thiết bị phục vụ công tác đăng ký hộ tịch, đẩy nhanh hoạt động số hoá Sổ hộ tịch tại các địa phương.

 3.5. Bảo đảm sự ổn định về số lượng cũng như chất lượng đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch để đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc, chỉ đạo UBND các cấp bố trí công chức tư pháp – hộ tịch tương ứng với mật độ dân cư và phù hợp với khối lượng công việc; trường hợp luân chuyển công chức thì phải bảo đảm tiêu chuẩn chuyên môn theo quy định, nên luân chuyển giữa các địa phương để giữ đúng ngạch chuyên môn, không luân chuyển công chức TP-HT sang làm công tác khác hoặc ngược lại.

Trên đây là nội dung chuyên đề: ***“Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong công tác Tư pháp – kết quả năm 2022 và một số định hướng lớn năm 2023”***phục vụ Hội nghị tổng kết công tác tư pháp năm 2022 và triển khai công tác tư pháp năm 2023./.

1. Quyết định số 113/QĐ-BTP ngày 26/01/2022. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ban hành kèm theo Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-2)
3. Hội nghị tổ chức ngày 15/02/2022. [↑](#footnote-ref-3)
4. Các công văn số: 496/BTP-HTQTCT ngày 22/02/2022, 1117/BTP-HTQTCT ngày 12/4/2022, 354/HTQTCT-HT ngày 13/5/2022, 1868/BTP-HTQTCT ngày 08/6/2022, 2282/BTP-HTQTCT ngày 04/7/2022, 691/HTQTCT-HT ngày 23/8/2022, 3237/BTP-HTQTCT ngày 31/8/2022, 802/HTQTCT-HT ngày 16/9/2022. [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 825/BTP-PLHSHC ngày 18/3/2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. Công văn số 839/BTP-PLHSHC ngày 21/3/2022. [↑](#footnote-ref-6)
7. Văn phòng Chính phủ không có báo cáo. [↑](#footnote-ref-7)
8. Năm 2022 bãi bỏ 03 TTHC thuộc lĩnh vực THADS và 01 TTHC lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm (theo Nghị định số 99/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/11/2022 về đăng ký biện pháp bảo đảm). [↑](#footnote-ref-8)
9. 20 dịch vụ công, trong đó: 02 dịch vụ công thuộc lĩnh vực hộ tịch và 18 dịch vụ công thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp. [↑](#footnote-ref-9)
10. Bộ Tư pháp (Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực) đã ban hành 15 văn bản giải đáp vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện số hóa, tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành Công văn số 2282/BTP-HTQTCT ngày 04/7/2022 đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm bố trí kinh phí, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang bị máy móc, chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ngành có liên quan đẩy nhanh việc số hoá sổ hộ tịch. [↑](#footnote-ref-10)
11. Công văn số 3182/BTP-HTQTCT ngày 30/8/2022, Công văn số 913/HTQTCT-HT ngày 12/10/2022. [↑](#footnote-ref-11)
12. Công văn số 1055/HTQTCT-HT ngày 11/11/2022 gửi Sở Tư pháp Hà Nội và Hà Nam v/v triển khai thí điểm liên thông 02 nhóm TTHC. [↑](#footnote-ref-12)
13. Theo báo cáo của các địa phương, hiện còn 14 tỉnh. [↑](#footnote-ref-13)
14. Theo báo cáo của các địa phương, hiện còn 03 tỉnh. [↑](#footnote-ref-14)